TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒATHÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 320/2017/QĐST-HNGĐ	

Hòa Thành, ngày 22 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 542/2017/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1976.
Địa chỉ: C18/6 ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh Tây Ninh.

- Bị đơn: Chị **Lê Thị A**, sinh năm 1976.
Địa chỉ: C18/6 ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Nguyễn Văn T và chị Lê Thị A.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: có 02 cháu tên Nguyễn Hoàng Hồng Q, sinh ngày 27/12/2001 và Nguyễn Lê P, sinh ngày 01/4/2004. Giao cho chị Lê Thị A được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ghi nhận chị A không yêu cầu Anh T cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, Anh T không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh T, chị A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh T, chị A mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Anh T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004405 ngày 21/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Ghi nhận Anh T tự nguyện chịu thay cho chị A 75.000 đồng, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí nên hoàn trả lại cho Anh T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được bA hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Thị Ngọc Hạnh

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.